

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH TỪ NGÀY 01/01/2022 ĐẾN NGÀY 30/06/2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Tiểu học Tân Thông công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2022 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
	Năm trước chuyển sang	109.055.400	109.055.400	100%	
1	Nguồn Hai buổi				
2	Nguồn Căn tin				
3	Nguồn Tin học tự chọn				
4	Nguồn Phở cấp bơi				
5	Nguồn Tổ chức phục vụ bán trú				
6	Nguồn Vệ sinh bán trú				
7	Nguồn Thiết bị vật dụng bán trú	35.464.400	35.464.400		
8	Nguồn Tiếng Anh bản ngữ				
9	Nguồn Tiếng Anh tăng cường				
10	Nguồn Kỹ năng sống				
11	Nguồn Dạy thêm - Học thêm				
12	Nguồn Tiền ăn bán trú				
13	Nguồn Nước uống	73.591.000	73.591.000		
I	Số thu phí, lệ phí	5.922.835.000	2.187.418.750	36,93%	105,67%
1	Lệ phí				
2	Thu sự nghiệp	5.922.835.000	2.187.418.750	36,93%	105,67%
1	Nguồn Hai buổi	793.260.000	315.225.000		
2	Nguồn Căn tin	95.000.000	30.000.000		
3	Nguồn Tin học tự chọn	267.750.000	47.425.000		
4	Nguồn Phở cấp bơi	35.000.000	0		
5	Nguồn Tổ chức phục vụ bán trú	270.000.000	98.175.000		
6	Nguồn Vệ sinh bán trú	54.000.000	27.540.000		
7	Nguồn Thiết bị vật dụng bán trú	30.000.000	12.650.000		
8	Nguồn Tiếng Anh bản ngữ	1.296.000.000	635.850.000		
9	Nguồn Tiếng Anh tăng cường	470.250.000	240.253.750		
10	Nguồn Kỹ năng sống	793.260.000	153.240.000		
11	Nguồn Dạy thêm - Học thêm		0		
12	Nguồn Tiền ăn bán trú	1.620.000.000	627.060.000		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp	5.993.890.400	1.921.247.455	32,05%	99,41%
1	Nguồn Hai buổi	793.260.000	295.749.380		
2	Nguồn Căn tin	57.000.000	0		
3	Nguồn Tin học tự chọn	267.750.000	15.365.727		
4	Nguồn Phổ cập bơi	35.000.000	0		
5	Nguồn Tổ chức phục vụ bán trú	270.000.000	84.213.342		
6	Nguồn Vệ sinh bán trú	54.000.000	4.760.000		
7	Nguồn Thiết bị vật dụng bán trú	65.464.400	0		
8	Nguồn Tiếng Anh bản ngữ	1.296.000.000	606.600.113		
9	Nguồn Tiếng Anh tăng cường	470.250.000	134.321.280		
10	Nguồn Kỹ năng sống	793.260.000	115.937.319		
11	Nguồn Dạy thêm - Học thêm	0	0		
12	Nguồn Tiền ăn bán trú	1.620.000.000	627.060.000		
13	Nguồn Nước uống	271.906.000	37.240.294		
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	9.914.847.592	5.836.908.659	58,87%	111,32%
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	9.914.847.592	5.836.908.659	58,87%	111,32%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.086.937.000	5.114.437.322		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.827.910.592	722.471.337		

Người lập biểu



Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Quốc Lúi